

1.1. Gia hạn tạm trú cho người đã được cấp Giấy miễn thị thực thực hiện tại Công an cấp tỉnh

- Trình tự thực hiện:

Bước 1: Chuẩn bị hồ sơ theo quy định của pháp luật.

Bước 2: Nộp hồ sơ vào giờ hành chính các ngày làm việc trong tuần tại Trụ sở Phòng Quản lý Xuất nhập cảnh - Công an tỉnh Long An: Số 16 Quốc lộ 1, Phường 5, Thành phố Tân An, Long An.

* Cán bộ tiếp nhận hồ sơ kiểm tra tính pháp lý và nội dung hồ sơ:

+ Nếu hồ sơ đầy đủ, hợp lệ thì tiếp nhận hồ sơ, in và cấp giấy hẹn trả kết quả cho người nộp hồ sơ; yêu cầu nộp phí cho cán bộ thu phí, cán bộ thu phí thu tiền, giao biên lai thu tiền cho người đề nghị gia hạn tạm trú.

+ Nếu hồ sơ thiếu hoặc không hợp lệ thì cán bộ tiếp nhận hồ sơ hướng dẫn để người nộp hồ sơ hoàn chỉnh.

* Thời gian tiếp nhận hồ sơ: Từ thứ 2 đến thứ 7 hàng tuần (trừ ngày Tết, ngày lễ, Chủ nhật).

Bước 3: Trả kết quả:

+ Người đến nhận kết quả trực tiếp nhận kết quả tại Phòng Quản lý Xuất nhập cảnh - Công an tỉnh Long An; khi đến nhận kết quả mang theo giấy hẹn trả kết quả, giấy tờ tùy thân để kiểm tra, đối chiếu

+ Thời gian trả kết quả: Từ thứ 2 đến thứ 7 hàng tuần (trừ ngày Tết, ngày lễ, Chủ nhật).

- **Cách thức thực hiện:** Trực tiếp nộp hồ sơ tại Phòng Quản lý Xuất nhập cảnh - Công an tỉnh Long An.

- **Thành phần, số lượng hồ sơ:**

* **Thành phần hồ sơ:**

+ Hộ chiếu hoặc giấy tờ có giá trị đi lại quốc tế hoặc giấy tờ cho phép thường trú do cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài cấp cho người Việt Nam định cư ở nước ngoài.

+ 01 Tờ khai đề nghị cấp thị thực, gia hạn tạm trú (Mẫu NA5).

+ Giấy miễn thị thực.

* **Số lượng hồ sơ:** 01 (một) bộ.

- **Thời hạn giải quyết:** không quá 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ.

- **Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** người Việt Nam định cư ở nước ngoài và người nước ngoài là vợ, chồng, con của người Việt Nam định cư ở nước ngoài hoặc của công dân Việt Nam nhập cảnh bằng giấy miễn thị thực.

- **Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:** Phòng Quản lý Xuất nhập cảnh - Công an tỉnh Long An.

- **Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** gia hạn tạm trú (không quá 06 tháng).

- **Lệ phí:** 10 USD/lần.

- **Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:** Tờ khai đề nghị cấp thị thực, gia hạn tạm trú (Mẫu NA5) ban hành kèm theo Thông tư số 04/2015/TT-BCA, ngày 05/01/2015

- **Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:**

+ Có hộ chiếu hoặc giấy tờ có giá trị đi lại quốc tế còn giá trị ít nhất 01 năm.

+ Người nhập cảnh bằng giấy miễn thị thực được cơ quan, tổ chức, cá nhân tại Việt Nam bảo lãnh và có lý do chính đáng.

+ Không thuộc các trường hợp chưa cho nhập cảnh và tạm hoãn xuất cảnh theo quy định tại Điều 21 và Điều 28 của Luật Nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam.

- **Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**

+ Luật Nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam (Luật số 47/2014/QH13, ngày 16/6/2014); đã được sửa đổi, bổ sung năm 2019 (Luật số 51/2019/QH14, ngày 25/11/2019).

+ Nghị định số 82/2015/NĐ-CP, ngày 24/9/2015 của Chính phủ quy định về việc miễn thị thực cho người Việt Nam định cư ở nước ngoài và người nước ngoài là vợ, chồng, con của người Việt Nam định cư ở nước ngoài hoặc của công dân Việt Nam.

+ Thông tư số 04/2015/TT-BCA, ngày 05/01/2015 của Bộ Công an quy định mẫu giấy tờ liên quan đến việc nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam.

+ Thông tư số 25/2021/TT-BTC, ngày 07/4/2021 của Bộ Tài chính quy định mức thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh, cư trú tại Việt Nam./.